TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2020/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Khắc Long; Bà Trần Thị Trí;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum.

-**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa**: Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST – HS ngày 31-3-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 28-4-2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tất D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/4/1984; tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã X, huyện S, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tất H (đã chết) và bà Lê Thị L; có vợ Nguyễn Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-01-2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị N;

- *Người chứng kiến:*Anh Phan Viết V;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 06/01/2020, Nguyễn Tất D cùng vợ là Nguyễn Thị N, trú tại: Thôn Y, xã X, huyện S, tỉnh Kon Tum rủ nhau đi đến khu vực biên giới gần km số 0 thuộc thôn I, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum để lấy cây đót. Đến nơi, chị N đi lấy đót, còn D một mình băng qua đường rừng sang Lào lấy tấm bạt trước đó mà D để lại tại lán trại khi còn làm bên Lào. Sau khi lấy được tấm bạt bỏ vào bao tải thì D quay trở về km số 0, trên đường quay về D phát hiện 01 bao tải màu đỏ bên trong chứa nhiều hộp pháo dưới bụi cây lồ ô nên nảy sinh ý định mang bao pháo trên về đốt vào dịp tết nguyên đán năm 2020. Lúc này, D mang bao tải chứa tấm bạt đi được khoảng 200m rồi cất giấu bao tải chứa tấm bạt này vào trong bụi đót, rồi tiếp tục quay lại vị trí có bao tải chứa pháo và đem bao pháo này đi cất giấu vào trong bụi đót cách gần vị trí D đã giấu bao tải chứa tấm bạt. Sau đó, D gọi vợ trở về nhà của bà Đỗ Thị M tại thôn I, xã P, huyện N ăn cơm, nghỉ ngơi. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, D cầm theo một đoạn dây dù màu xanh dài khoảng 1,5m và hai đoạn dây được kết lại bằng bao xác rắn rồi một mình đi bộ theo đường mòn đến vị trí đã cất giấu bao pháo. D lấy bao pháo từ trong bụi đót ra, dùng các đoạn dây mang theo cột cố định quanh bao pháo rồi cõng đi về hướng Cửa khẩu Quốc tế P. Khi đi được khoảng 70-80m, đến khu vực bãi đất trống thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế P phát hiện, bắt quả tang. Kiểm tra bao tải màu đỏ D đang cõng phát hiện bên trong có chứa 14 (mười bốn) hộp giấy kín và 10 (mười) bì nilon, bên trong mỗi bì có các vật hình cầu gắn đoạn dây màu xanh nghi là pháo. Ngoài ra, mở rộng hiện trường tổ công tác phát hiện tại 01 bụi cây cách vị trí bắt quả tang Nguyễn Tất D khoảng 60m có 04 bao tải màu xanh (không xác định được đối tượng) bên trong có chứa tổng cộng 153 kg nghi là pháo.

Tại Bản kết luận giám định số: 145/KLGĐ ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 10 bì nilon trong suốt, bên trong mỗi bì nilon có 100 (một trăm) vật hình cầu bằng nhựa, có khối lượng 4,1 kg giám định là pháo nổ và 14 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ "BILLION TIME-KS4-4911-49 SHOTS", bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ, có dây nối liên kết với nhau, tổng khối lượng 27,8kg giám định có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu). Tất cả đựng trong 01 bao xác rắn màu đỏ, ký hiệu M1 có tổng khối lượng 31,9kg.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT- VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Tất D về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ 'thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và tình tiết "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ khối lượng pháo đã thu giữ vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bao tải màu đỏ bên trong chứa tấm bạt không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Nguyễn Tất D một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là tài sản của D không liên quan đến tội phạm. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tất D khai: Trên đường lấy tấm bạt từ bên Lào về thì phát hiện thấy bao tải pháo giấu trong bụi lồ ô nên bị cáo đã nảy sinh ý định lấy mang về nhà đốt chơi vào dịp tết. Bị cáo đã đem bao tải pháo này giấu sang vị trí khác để đợi đến đêm đi cõng mang về. Khoảng 23 giờ đêm ngày 06/01/2020 trên đường cõng bao tải pháo này thì bị cán bộ biên phòng bắt giữ đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Toàn bộ quá trình phạm tội không có ai khác ngoài bị cáo và bị cáo cũng không nói cho ai biết.

- Người làm chứng chị Nguyễn Thị N là vợ của D khai: Khoảng 14 giờ chiều ngày 06/01/2020 chị cùng chồng là Nguyễn Tất D đi lấy đót ở khu vực xã P, sau đó chồng chị đi lấy bạt gì đó bên Lào rồi về. Tối đó chồng chị đi đâu, làm gì chị không biết; Đến khoảng 01 giờ sáng ngày hôm sau chồng chị điện thoại nói bị bắt đưa về đồn và sau đó chị được Đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế P thông báo chồng chị bị bắt về hành vi vận chuyển pháo.

- Người chứng kiến là anh Phan Viết V khai xác nhận vì ở gần chỗ bắt pháo nên anh được cán bộ biên phòng Cửa khẩu Quốc tế P mời chứng kiến việc khám xét, thu giữ và niêm phong toàn bộ số pháo do Nguyễn Tất D đang cõng vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 06/01/2020, tại vị trí km số 0, thuộc địa phận thôn I, xã P là đúng sự thật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai trái, thấy ăn năn hối hận, đây là lần vi phạm đầu tiên, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn

cảnh gia đình khó khăn của bị cáo cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất. Bị cáo hứa sau này không bào giờ vi phạm pháp luật nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Tất D thừa nhận toàn bộ số pháo bị cáo vận chuyển có nguồn gốc bị cáo lấy được trong bụi lồ ô tại km số 0 giáp danh giữa đất Lào và Việt Nam. Mục đích bị cáo lấy pháo và vận chuyển về để đốt chơi trong dịp tết nguyên đán. Trên đường vận chuyển vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 06/01/2020 thì bị cán bộ Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế P bắt quả tang tại vị trí tọa độ (75663-27707) thuộc địa phận thôn I, xã P, huyện N. Theo Bản kết luận giám định số 145/KLGĐ ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Số pháo bị cáo vận chuyển chứa trong 01 bao tải xác rắn màu đỏ, ký hiệu M1 có tổng khối lượng 31,9 kg đều là pháo nổ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi vận chuyển pháo của bị cáo thể hiện lỗi cố ý thực hiện tội phạm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, lợi ích hợp pháp của tổ chức và của công dân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Chính vì vậy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum truy tố về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Ngoài ra, trong vụ án này Bộ đội biên phòng Cửa khẩu Quốc tế P mở rộng hiện trường khám xét sau khi đã bắt quả tang Nguyễn Tất D thì phát hiện và

thu giữ 04 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có chứa 95 hộp pháo, tổng khối lượng 153 kg, cách vị trí bắt quả tang Nguyễn Tất D khoảng 60m. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tất D không liên quan đến số pháo này nên Cơ quan điều tra đã tách điều tra thành vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đề cập đến số pháo thu giữ chứa trong 04 bao tải xác rắn màu xanh nữa.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thể hiện "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhất thời, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn đảm bảo được việc giáo dục, cải tạo bị cáo. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo cả hai vợ chồng đều làm nông, thu nhập không ổn định, nuôi hai con còn nhỏ, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, các điểm a, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: Đối với số pháo thu giữ được là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bao tải màu đỏ bên trong chứa tấm bạt bị cáo không muốn nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là tài sản của D không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho D.

[7]Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1, các điểm a, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định về xử lý vật chứng;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về quyền kháng cáo;

Xử:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tất D phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*";

Xử phạt Nguyễn Tất D 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (10/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Tất D cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện S, tỉnh Kon Tum, trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X, huyện S, tỉnh Kon Tum trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy tổng khối lượng pháo 27,5kg được niêm phong trong 01 bao tải màu đỏ, ký hiệu M1 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao tải màu đỏ bên trong có chứa tấm bạt và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

3.Về án phí: Buộc Nguyễn Tất D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-5-2020).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện, tỉnh;
-Cơ quan điều tra cấp huyện;
-Cơ quan THA hình sự; dân sự.
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo